

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2018/HSST

Ngày 26/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Anh; Ông Mai Đình Quế

-Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy -Thư ký Tòa án

Toà án nhân dân huyện Hậu Lộc.

-Đại diện VKS nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXX- HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên : Nguyễn Văn K. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 18/01/1993. Sinh trú quán: Thôn B. Tr, xã H. L, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá. Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam - Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn : 6/12 . Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Văn Th - Sinh năm 1963. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ng - Sinh năm 1963. Gia đình có 04 anh chị em , bị cáo là con thứ 03. Vợ, con : chưa.

Tiền sự: 01. Ngày 03/9/2014 bị Công an huyện Hậu Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên : Đỗ Văn Ch. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 02/6/1989. Sinh trú quán: Thôn B. Tr, xã H. L, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh hoá. Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam - Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 4/12 . Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Đỗ Văn Ph - Sinh năm 1959. Họ và tên mẹ: Mai Thị T - Sinh năm 1963. Gia đình có 04 anh chị em , bị cáo là con thứ 02. Vợ, con : chưa.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2015 đến ngày 11/4/2015 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong thời gian tại ngoại tại địa phương bị cáo đã đi lao động tự do tại Hà nội. Ngày 27/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù

về tội cố ý gây thương tích. Ngày 22/12/2017 đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

*** Người bị hại:**

- Anh Lê Văn H - sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T. H, xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Đỗ Văn D - sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B. Tr, xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người có quyền lợi liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị Ng1 - sinh năm 1962 (có mặt)

- Anh Nguyễn Văn Th1 - sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B. Tr, xã H. L, Huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h ngày 12/01/2015 Nguyễn Văn K, sinh năm 1993 ở thôn B. Tr, xã H. L, huyện Hậu Lộc điện thoại cho Đỗ Văn Ch, sinh năm 1989 ở cùng thôn. K rủ Ch " đến nhà em đi lượn ", nghe K nói thế Ch hiểu là " đi xem nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản" nên Ch đồng ý và khoảng 05 phút sau Ch đi bộ đến nhà K. K lấy chiếc xe máy loại YAMAHA sirus màu đỏ, đen biển kiểm soát: 36F1 - 149.63 của gia đình mình ra và lái xe chở Ch ngồi phía sau để đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến cây xăng gần khu vực ngã tư thôn B. Tr thì K điều khiển xe vào đổ xăng, xong K đưa xe cho Ch điều khiển còn mình ngồi phía sau. K bảo Ch điều khiển xe đi thẳng xuống thôn T. H, xã H. L. Trên đường đi K nói với Ch là: khi nào tìm được chỗ để trộm cắp tài sản thì anh ở ngoài canh giới, còn em vào lấy tài sản, nếu phát hiện có người thì anh phải hô to lên là " Thành ơi " để em biết, Ch đồng ý. Khi Ch điều khiển xe đi đến khu vực ngã ba Thôn T. H, xã H. L thì K ngồi sau quan sát và phát hiện thấy gia đình anh Lê Văn H, sinh năm 1976 cửa cổng không khóa, cửa nhà thì khóa và không có ai ở nhà. K liền bảo Ch dừng xe và đứng ở ngoài canh giới. K mở cổng ngõ đi vào trong sân nhà, sau đó quay ra chỗ Ch bảo Ch mở cốp xe máy và K lấy ra 01 thanh sắt Ø 14 dài khoảng 20cm cầm trên tay rồi đi vào cạy khóa cửa nhà anh H. Khi cạy được cửa, K đi vào trong nhà rồi mở cánh cửa tủ đựng quần áo lục tìm tài sản để trộm cắp nhưng không phát hiện được tài sản gì có giá trị. K liền đi đến chiếc bàn để tivi và đầu kỹ thuật số, K dùng tay rút dây điện trong ổ cắm ra rồi bê chiếc tivi và chiếc đầu kỹ thuật số để xuống đất. Ngay lúc này thì Ch ở ngoài ngõ phát hiện có 01 người phụ nữ đi qua nên liền hô to " Thành ơi ", nghe vậy K sợ bị phát hiện nên lập tức đi ra ngoài ngõ nơi Ch đang đứng rồi lấy điện thoại di động ra giả vờ gọi cho người khác và nói " a lô, mày đang ở đâu tao đợi mày lâu lắm rồi ", xong lên xe máy Ch điều khiển chở đi thẳng lên đoạn đường phía trước. Khi

ngồi trên xe K nói với Ch " lấy tivi ra để sẵn rồi nhưng lại có người ". Đi được khoảng 05m thì Ch dừng xe lại, chờ người phụ nữ đi qua thì K xuống xe đi bộ quay lại nhà anh H. Đến trước cổng nhà anh H thì K vẫy tay về phía Ch, Ch liền điều khiển xe quay lại đứng trước cổng nhà anh H chờ K. K tiếp tục đi vào trong nhà anh H ôm ra 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG màn hình tinh thể lỏng loại 32inch và một chiếc đầu kỹ thuật số. Rồi ngay lập tức Ch điều khiển xe máy, K ngồi sau ôm tivi và đầu kỹ thuật số đi theo hướng lên thôn X. T và rẽ về thôn B. Tr. Trên đường đi thì K và Ch thống nhất với nhau là bán tivi và đầu kỹ thuật số với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). K bảo Ch điều khiển xe đi đến nhà anh Đỗ Văn D (là anh họ K) ở thôn B. Tr. Khi đến nhà anh D thì K ôm tivi và đầu kỹ thuật số vào trong nhà, xong quay ra bảo Ch quay lại tìm chiếc điều khiển tivi. Khi Ch quay xe đi tìm chiếc điều khiển tivi thì K đưa cho anh D 1.000.000đ và nói " em đưa cho anh một triệu, tý nữa bạn em quay lại thì anh nhận mua những đồ này với giá một triệu nhé ", anh D đồng ý. Khoảng 10 phút sau Ch đi xe quay lại, lúc này K nói với anh D " anh mua giúp em " thì anh D hỏi " hai đứa bán cho anh bao nhiêu ? ", Ch liền giơ một ngón tay lên và nói " bán cho anh một triệu đồng ", anh D đồng ý và đưa cho Ch 1.000.000đ (Một triệu đồng). Lấy tiền xong Ch và K rủ nhau đi ăn sáng, xong K nói với Ch " anh đưa em năm trăm nghìn ", Ch liền đưa cho K 500.000đ. Sau đó cả hai cùng rủ nhau đi mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt ở khu vực cổng Voi, thôn B. Tr và cùng sử dụng.

Đến khoảng 12h20 phút cùng ngày, K một mình điều khiển xe máy quay lại nhà anh D và nói: " anh cho em gửi chiếc xe máy lại đây " rồi tự dắt chiếc xe máy vào nhà anh D để, xong K nói tiếp " em lấy đồ đi nhé ". Nói xong K vào ôm chiếc tivi và chiếc đầu kỹ thuật số đi ra khỏi nhà anh D và chờ người đàn ông tên Lương khoảng 40 tuổi đi xe máy đến đón. Sau đó K bán chiếc tivi và chiếc đầu kỹ thuật số cho người đàn ông này tại khu vực cánh đồng thuộc địa phận xã Ph. L với giá 1.000.000đ (một triệu đồng).

Sau khi phạm tội Đỗ Văn Ch bị bắt theo Lệnh bắt khẩn cấp số 05/CSĐT ngày 12/01/2015 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2015 đến ngày 11/4/2015 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Nguyễn Văn K sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 25/01/2018 bị bắt theo Quyết định truy nã số 01/CSĐT ngày 10/3/2015 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc.

Ngày 14/01/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc đã ra Quyết định số 78/CSĐT trng câu định giá đối với các tài sản mà Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch đã trộm cắp của gia đình anh Lê Văn H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGHS ngày 21/01/2015 tổng giá trị tài sản trên là 4.905.000đ (trong đó: chiếc tivi nhãn hiệu LG màn hình tinh thể lỏng loại 32inch có giá trị 4.455.000đ và chiếc đầu kỹ thuật số có giá trị 450.000đ).

Theo báo cáo của gia đình anh Lê Văn H thì ngoài các tài sản trên gia đình anh còn bị mất 1.000.000đ (Một triệu đồng), mặc dù Nguyễn Văn K không

thừa nhận lấy số tiền này nhưng với những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được đủ cơ sở khẳng định K đã lấy số tiền 1.000.000đ của gia đình anh H. Ngoài ra, Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch còn thừa nhận trộm cắp 02 chiếc điều khiển tivi của gia đình anh H. Nhưng kết quả điều tra không đủ cơ sở xác định K và Ch trộm cắp 02 chiếc điều khiển tivi của gia đình anh Lê Văn H, vì gia đình anh H không báo cáo mất số tài sản này.

Về vật chứng của vụ án: Nguyễn Văn K khai nhận đã bán chiếc tivi và chiếc đầu kỹ thuật số cho người một đàn ông tên là Lương khoảng 40 tuổi tại khu vực cánh đồng thuộc địa phận xã Ph. L với giá 1.000.000đ. Kết quả điều tra không đủ cơ sở xác định người đàn ông này là ai nên không thu giữ được vật chứng của vụ án. 01 thanh sắt Ø 14 dài khoảng 20cm là công cụ K dùng để phá khóa của nhà anh H, sau đó K đã vứt lại tại khu vực nhà anh H, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã truy tìm nhưng không thấy.

Chiếc xe máy mà Nguyễn Văn K dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm là loại xe nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ, đen biển kiểm soát: 36F1 - 149.63, chiếc xe này là của gia đình K do anh trai của K là Nguyễn Văn Th1 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Hậu Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 29/CSĐT ngày 21/3/2018: chuyển nhập kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, chờ xử lý.

Quá trình điều tra vụ án Nguyễn Văn K, Đỗ Văn Ch đã cơ bản thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT- VKSHL ngày 05/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự (năm 1999).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

* Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự (năm 1999).

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K từ 09 đến 12 tháng tù, hạn tù tính ngày 25/01/2018.

2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Ch từ 06 đến 09 tháng tù, được trừ đi 03 tháng tạm giữ, tạm giam, bị cáo còn pH chấp hành 03 đến 06 tháng tù, hạn tù tính ngày bắt thi hành án.

***Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (năm 2015). Trả lại chiếc xe máy YAMAHA sirus, màu đỏ đen, biển kiểm soát 36 F1- 149.63 đứng tên anh Nguyễn Văn Th1 cho gia đình bà Nguyễn Thị Ng là mẹ của bị cáo K.

***Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng - Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự (năm 1999); Các Điều 584; 589 Bộ luật dân sự (năm 2015). Buộc các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch phải liên đới bồi thường cho gia đình anh Lê Văn H số tài sản (gồm 01 ti vi LG 32in và 01 đầu kỹ thuật số) có trị giá bằng

tiền là 4.905.000đ; Riêng Nguyễn Văn K phải bồi thường thêm cho gia đình anh H số tiền 1.000.000đ. Cụ thể bị cáo K phải bồi thường cho anh H số tiền là 3.452.500đ; bị cáo Ch phải bồi thường cho anh H số tiền là 2.452.500đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi: Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời nhận tội tại phiên tòa, lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm và tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07h ngày 12/01/2015 Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch đã cùng nhau lén lút trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG màn hình tinh thể lỏng loại 32inch; 01 chiếc đầu kỹ thuật số và 1.000.000đ của gia đình anh Lê Văn H tại thôn T. H, xã H. L. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch trộm cắp là 5.905.000đ (Năm triệu chín trăm không năm nghìn đồng).

Trong vụ án này mặc dù có 02 bị cáo cùng thực hiện tội phạm nhưng không thuộc trường hợp "*phạm tội có tổ chức*", mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Đánh giá vai trò, vị trí của các bị cáo thì Nguyễn Văn K giữ vai trò, vị trí thứ nhất. Bởi K là người đã chủ động gọi điện thoại rủ Ch đi trộm cắp tài sản. Đỗ Văn Ch là đồng phạm giúp sức tích cực cùng K thực hiện tội phạm.

Như vậy Cáo trạng số 24/CT- VKSHL ngày 05/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (năm 1999). là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ vụ án thấy rằng:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, do vậy cần pH xử lý các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo các bị cáo trở thành người lương Thiện và làm bài học giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét về đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với các bị cáo thấy rằng:

* Trước khi phạm tội ngày 03/9/2014, bị cáo Nguyễn Văn K đã bị Công an huyện Hậu Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi phạm tội, trong thời gian tại ngoại, ngày 27/7/2016 bị cáo Đỗ Văn Ch bị Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" chấp hành xong hình phạt ngày 22/02/2017.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo đều được hưởng chung các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định

tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS (năm 1999). Vì bị cáo Đỗ Văn Ch phạm tội trộm cắp tài sản trước khi phạm tội cố ý gây thương tích, nên bị cáo Ch cũng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng với bị cáo K là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS (năm 1999)

Căn cứ tính chất mức độ phạm tội và đặc điểm nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Buộc các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch phải liên đới bồi thường cho gia đình anh Lê Văn H số tài sản (gồm 01 tivi LG 32in và 01 đầu kỹ thuật số) có trị giá bằng tiền là 4.905.000đ; Riêng Nguyễn Văn K phải bồi thường thêm cho gia đình anh H số tiền 1.000.000đ(số tiền này bị cáo K trộm riêng và hưởng thụ một mình)

[5] **Về vật chứng:** Đối với chiếc xe máy YAMAHA sirus, màu đỏ đen, biển kiểm soát 36 F1- 149.63 đứng tên anh Nguyễn Văn Th1 mà các bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội, là tài sản hợp pháp của gia đình bà Nguyễn Thị Ng là mẹ của bị cáo K, bị cáo K tự ý lấy xe đi làm phương tiện phạm tội gia đình bà Ng không biết, nên trả lại cho gia đình bà Ng.

Buộc các bị cáo pH chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

***Áp dụng:** Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 20 ; Điều 53 Bộ luật hình sự (năm 1999).

- Các Điều 584; 589 Bộ luật dân sự (năm 2015).
- Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự (năm 1999)
- Điểm a khoản 3 Điều 106; Các Điều 331 ; 333 ; 337 Bộ luật tố tụng hình sự (năm 2015)

-Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí và Lệ phí Tòa án.

1.Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 12 (Mười hai) tháng tù, hạn tù tính từ ngày 25/01/2018.

2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Ch 09 (chín) tháng tù, được trừ đi 03 tháng đã bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo còn pH chấp hành 06 (sáu) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc các bị cáo Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch phải liên đới bồi thường cho gia đình anh Lê Văn H số tài sản (gồm 01 tivi LG 32in và 01 đầu kỹ thuật số) có trị giá bằng tiền là 4.905.000đ; Riêng Nguyễn Văn K phải bồi thường thêm cho gia đình anh H số tiền 1.000.000đ. Cụ thể bị cáo K phải bồi thường cho anh H số tiền là 3.452.500đ; bị cáo Ch phải bồi thường cho anh H số tiền là 2.452.500đ

*** Về vật chứng:** Trả lại chiếc xe máy YAMAHA sirus, màu đỏ đen, biển kiểm soát 36 F1- 149.63 đứng tên anh Nguyễn Văn Th1 cho gia đình bà Nguyễn Thị Ng là mẹ của bị cáo K. Theo phiếu nhập kho số: NK 2018/21 ngày 05/4/2018 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

*** Về án phí:** Buộc Nguyễn Văn K và Đỗ Văn Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo, kháng nghị:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án vắng mặt (hợp lệ). Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

* Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, Anh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu các bị cáo không chịu thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị cáo phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Công an huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Các bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Cơ quan THA huyện;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

